

Số: 159/2023/QĐST - HNGĐ

Hung Yên, ngày 22 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cơ vụ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 123/2023/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 2001.

SQ: thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

HKTT: thôn H, xã Lạc Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Dương Văn H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Dương Phú T, sinh ngày 02/7/2019.

Cháu Dương Việt A, sinh ngày 23/3/2021.

Đều có địa chỉ: thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp của cháu T, cháu D là anh H, chị T – là bố mẹ đẻ của các cháu

Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2023.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thảo thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thảo thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Dương Văn H.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về tình cảm vợ chồng:** Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Dương Văn H.

* **Về con chung:** Chị T, anh H xác định vợ chồng có 02 con chung cháu lớn tên Dương Phú T, sinh ngày 02/7/2019, cháu thứ hai Dương Việt A, sinh ngày 23/3/2021. Chấp nhận sự thảo thuận của chị T, anh H giao cháu Dương Phú T, sinh ngày 02/7/2019 cho anh H nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, giao cháu Dương Việt A, sinh ngày 23/3/2021 cho chị T nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị T, anh H không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Sau khi ly hôn chị T, anh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung vợ chồng, về nợ, về ruộng nông nghiệp, về công sức:** Chấp nhận sự tự nguyện của chị T, anh H không đề nghị Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chấp nhận sự tự nguyện của chị T xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ với 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số 1705 ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, trả lại chị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKS huyện, THADS huyện Văn Lâm;*
- *UBND xã L;*
- *Lưu HS.*

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Mười